

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 1233/UBND-NC

V/v tiếp tục thực hiện các giải pháp
cải thiện điểm số, thứ hạng Chỉ số
cải thiện các quy định của
pháp luật năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 04 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Công văn số 1530/BTP-VĐCXDPL ngày 28/3/2024 của Bộ Tư pháp về việc tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện điểm số, thứ hạng Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật năm 2024;

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước; thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật do bộ, ngành, địa phương ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.

Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc nghiên cứu, soạn thảo, trình văn bản.

Thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ và không bảo đảm chất lượng văn bản; cương quyết không xem xét khen thưởng các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng nợ ban hành văn bản.

2. Quán triệt, triển khai nghiêm túc Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 01/3/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 01/3/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà



nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

3. Tăng cường hoàn thiện thể chế, tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm theo đúng tinh thần chỉ đạo “đầu tư cho xây dựng và hoàn thiện thể chế là đầu tư cho phát triển”¹.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật không khả thi, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, trong đó đặc biệt quan tâm, chú trọng cải thiện chất lượng các quy định pháp luật đặc biệt cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính trên tinh thần cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

4. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc ban hành văn bản trái pháp luật theo quy định.

5. Bảo đảm nguồn lực về biên chế, kinh phí cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; chú trọng kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác xây dựng pháp luật; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng yêu cầu công việc.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện; đồng thời, báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày **31/5/2024** (đối với báo cáo 06 tháng) và trước ngày **29/11/2024** (đối với báo cáo năm) để Sở Tư pháp tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

(Gửi kèm: Đề cương Báo cáo)./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ VĐCXDPL);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như trên;
- LDVP; P.NC;
- Lưu: VT. DN29

CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

¹ Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Hội nghị và Lễ Hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 1233/UBND-ND ngày 04/ 4 /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....,ngày.....tháng.....năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng
các quy định của pháp luật 06 tháng đầu năm 2024 của**

(Số liệu trình bày trong Báo cáo tính từ ngày 16/11/2023 đến ngày 15/5/2024)

Kính gửi:

I. Tình hình triển khai thực hiện

1. Về chỉ đạo, điều hành

- Nêu rõ các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan, địa phương mình đề cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý.
- Phổ biến, triển khai kế hoạch thực hiện.

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Về lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL

- Kết quả công tác lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL tại cơ quan, đơn vị mình thực hiện.
- Kết quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL.

2.2. Về xây dựng, ban hành văn bản QPPL

2.2.1. Xây dựng, ban hành văn bản QPPL

- Kết quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.
- Kết quả công tác thẩm định văn bản QPPL.

2.2.2. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết

- Về lập danh mục, phân công soạn thảo văn bản quy định chi tiết và ban hành kế hoạch triển khai thi hành luật, pháp lệnh.
- Về theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

- Về kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

2.3. Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL



- Về công tác rà soát văn bản QPPL.
- Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL.

Lưu ý: Cơ quan, đơn vị, địa phương cập nhật số liệu vào Phụ lục kèm theo Đề cương báo cáo.

2.4. Đánh giá chung về việc cải thiện chất lượng các quy định của PL

3. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Một số tồn tại, hạn chế

3.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan.
- Nguyên nhân chủ quan.

II. Đề xuất và kiến nghị

1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

2. Đối với bộ, ngành

3. Đối với địa phương

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....

(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC
TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN QPPL;
RÀ SOÁT, KIỂM TRA VĂN BẢN QPPL CỦA ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Báo cáo số:ngàytháng.....năm 2024)

STT	Đơn vị	Lập đề nghị (nghị quyết)	Thẩm định đề nghị, dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND		Văn bản QPPL đã ban hành		Công tác rà soát, kiểm tra VBQPPL			
			Đề nghị (nghị quyết)	Dự thảo văn bản QPPL	Nghị quyết của HĐND	Quyết định của UBND	Kiểm tra	Số văn bản đã xử lý sau kiểm tra	Rà soát	Số văn bản đã xử lý sau rà soát

